TRƯỜNG THCS AN NHƠN TÂY
GVBM LỊCH SỬ-ĐỊA LÝ 6

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
Phân môn: Lịch sử- Lớp: 6 Tuần: 10,11
Bài 5: SỰ CHUYỂN BIẾN TỪ XÃ HỘI NGUYÊN THỦY SANG XÃ HỘI CÓ GIAI CẤP (Tiết 2,3)

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1:*Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.* Đọc các thông tin, quan sát sơ đồ trang 29: 5.5. *mô phỏng sự chuyển biến xã hội cuối thời nguyên thuỷ* trả lời các câu hỏi sau: + Nguyên nhân nào dẫn đến sự phân hoá xã hội thành "người giàu" và "người nghèo"? + Mối quan hệ giữa người với người như thế nào trong xã hội có phân hoá giàu, nghèo?	**II. Sự chuyển biến trong xã hội nguyên thủy:** - Kim loại xuất hiện → sản xuất phát triển → sản phẩm dư thừa→ xuất hiện giàu nghèo. Mối quan hệ giữa người với người thay đổi, quan hệ bất bình đẳng thay cho quan hệ bình đẳng. → Xã hội nguyên thủy tan rã→ Xã hội có giai cấp: + Xuất hiện giai cấp thống trị (người giàu), giai cấp bị trị (người nghèo).
- Đọc thông tin mục III và quan sát Hình 5.6 đến Hình 5.9 và trả lời câu hỏi: + Nêu một số nét cơ bản của xã hội nguyên thủy Việt Nam trong quá trình tan rã. + Cuối thời nguyên thủy, người Việt cổ đã có những công cụ lao động và những ngành nghề sản xuất nào?	**III. Việt Nam cuối thời nguyên thủy:** - Một số nét cơ bản của xã hội nguyên thủy Việt Nam trong quá trình tan rã: + Người nguyên thuỷ đã mở rộng địa bàn cư trú chuyển dần xuống vùng đồng bằng. + Cư dân đã phát minh ra thuật luyện kim, chế tạo công cụ, vũ khí bằng đồng. + Biết nung gốm ở nhiệt độ cao→ sản phẩm gốm đa dạng. + Định cư ven các con sông và có đời sống tinh thần phong phú. →Dưới sự xuất hiện của công cụ sản xuất bằng kim loại đã dẫn đến sự phân hóa giàu

	nghèo, xã hội nguyên thủy tan rã. Đây cũng là cơ sở cho sự xuất hiện các quốc gia sơ kì đầu tiên tại Việt Nam.
Hoạt động 2: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.***	Em hãy nêu những chuyển biến về xã hội vào cuối thời nguyên thủy? Phát minh quan trọng nào của người nguyên thủy tạo nên những chuyển biến này? Em hãy kể tên một số vật dụng bằng kim loại mà con người ngày nay vẫn thừa hưởng từ những phát minh của người nguyên thủy?

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:

- Học bài và làm bài tập
- Chuẩn bị nội dung chương 3: Xã hội cổ đại

TRƯỜNG THCS AN NHƠN TÂY
GVBM LỊCH SỬ-ĐỊA LÝ 6

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
Phân môn: Địa lý- Lớp: 6 Tuần: 10
BÀI 9: CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. ĐỘNG ĐẤT VÀ NÚI LỬA(tt)

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1:Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. - Đọc thông tin mục III và quan sát Hình 9.4 trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trong SGK trang 141. - Đọc thông tin mục IV và quan sát Hình 9.4 trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trong SGK trang 142,143.	**III. Động đất.** - Hiện tượng lớp vỏ TĐ bị rung chuyển với cường độ khác nhau và diễn ra trong thời gian ngắn gọi là động đất. **IV. Núi lửa.** Khi lớp vỏ Trái Đất bị rạn nứt khiến mắc ma ở dưới sâu phun trào ra ngoài mặt đất. Qúa trình phun trào và tích tụ mắc ma trên bề mặt Trái Đất là biểu hiện của núi lửa.
Hoạt động 2: **Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.**	1. Em hãy cho biết các vành đai núi lửa và động đất có trùng nhau không? Tại sao? 2. Giả sử khi đang ở trong lớp học, nếu có động đất xảy ra, em sẽ làm gì?

Hướng dẫn học ở nhà

- Ghi bài vào tập và học bài.
- Xem trước bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản.

+ Hãy phân biệt quá trình nội sinh và ngoại sinh trong quá trình hình thành địa hình bề mặt Trái Đất?

+ Cho biết độ cao tuyệt đối của các dạng địa hình chính.

+ Tìm kiếm thông tin về hiện trạng khai thác một số loại khoáng sản mà em biết?

TRƯỜNG THCS AN NHƠN TÂY
GVBM LỊCH SỬ-ĐỊA LÝ 6

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
Phân môn: Địa lý- Lớp: 6 Tuần: 11
BÀI 10: QÚA TRÌNH NỘI SINH VÀ NGOẠI SINH. CÁC DẠNG ĐỊA HÌNH CHÍNH. KHOÁNG SẢN.

<table>
<tr><th>HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC</th><th>NỘI DUNG GHI BÀI</th></tr>
<tr><td>

Hoạt động 1:Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.

- Đọc thông tin mục I và quan sát Hình10.1 trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trong SGK trang 144.

- Đọc thông tin mục II và quan sát Hình 10.2 và bảng 10.2 trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trong SGK trang 145.

</td><td>

I. Qúa trình nội sinh và ngoại sinh.

<table>
<tr><th></th><th>Quá trình nội sinh</th><th>Quá trình ngoại sinh</th></tr>
<tr><td>Nguồn gốc</td><td>Quá trình xảy ra trong lòng đất.</td><td>Quá trình xảy ra bên ngoài, trên bề mặt đất.</td></tr>
<tr><td>Tác động đến địa hình</td><td>Xu hướng tạo nên sự gồ ghề của bề mặt Trái Đất</td><td>Xu hướng san bằng địa hình, làm bề mặt bằng phẳng hơn.</td></tr>
<tr><td>Đối tượng tác động</td><td>Các dạng địa hình có qui mô lớn như châu lục, miền núi, cao nguyên.</td><td>Các dạng địa hình có qui mô nhỏ.</td></tr>
</table>

II. Các dạng địa hình chính

<table>
<tr><th>Các dạng địa hình</th><th>Độ cao so với mực nước biển</th><th>Đặc điểm</th></tr>
<tr><td>Núi</td><td>Độ cao của núi so với mực nước biển là từ 500 m trở lên</td><td>Núi thường có đỉnh nhọn, sườn dốc.</td></tr>
</table>

</td></tr>
</table>

<table>
<tr>
<td>Quan sát hình 10.4 và thông tin trong bài trả lời câu hỏi in nghiêng trong SGK trang 147.</td>
<td>
<table>
<tr><td>Đồi</td><td>. Độ cao của đồi so với vùng đất xung quanh thường không quá 200 m.</td><td>Đồi có đỉnh tròn, sườn thoải</td></tr>
<tr><td>Cao nguyên</td><td>cao trên 500 m so với mực nước biển</td><td>vùng đất tương đối băng phăng hoặc gợn sóng. có sườn dốc, nhiều khi dựng đứng thành vách so với vùng đất xung quanh.</td></tr>
<tr><td>Đồng bằng</td><td>Dưới 200m so với mực nước biển.</td><td>Địa hình thấp, tương đối bằng phẳng hoặc gợn sóng, độ dốc nhỏ.</td></tr>
</table>

III. Khoáng sản
- Khoáng sản là những khoáng vật và khoáng chất có ích trong tự nhiên trong vỏ Trái Đất mà con người có thể khai thác để sử dụng trong sản xuất và đời sống.
- Khoáng sản gồm 3 loại: Năng lượng, kim loại và phi kim.
- Mỏ khoáng sản là nơi tập trung khoáng sản có trữ lượng và chất lượng có thể khai thác đề sử dụng vào mục đích kinh tế.
</td>
</tr>
<tr>
<td>Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</td>
<td>1. Hãy phân biệt quá trình nội sinh và ngoại sinh trong quá trình hình thành địa hình bề mặt Trái Đất?
2. Cho biết độ cao tuyệt đối của các dạng địa hình chính?
3. Tìm kiếm thông tin về hiện trạng khai thác một số loại khoáng sản mà em biết?</td>
</tr>
</table>

HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ

- Ghi bài vào tập và học bài.
- Trả lời câu hỏi: Vì sao ngày nay con người phải tìm kiếm các nguồn năng lượng thay thế các tài nguyên khoáng sản như dầu mỏ, than đá?
- Xem trước bài 11: Thực hành Đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản.

+ Nơi em sinh sống thuộc dạng địa hình gì?

+ Từ TP Hồ Chí Minh lên Đà Lạt phải qua những dạng địa hình nào?